## Ngày soạn:30/9/2024

**TUẦN 04**

## Ngày dạy: 02/10/2024

**CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

****

Sau chủ đề này, HS:

- Nhận diện được điểm tích cực và điểm chùa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

- Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.

- Phát triển các phẩm chất:

+ Có trách nhiệm với bản thân.

+ Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân.

-Phát triển các năng lực:

+ Giao tiếp, ứng xử với người thân, bạn bè, thẩy cô và mọi người phù hợp với các chuẩn mực xã hội.

+ Giải quyết các vấn đề trong giao tiếp, ứng xử; trong quá trình thích nghi với những thay đổi của cuộc sống.

# TIẾT 1&2 : SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**DIỄN ĐÀN: GIỚI TRẺ HIỆN NAY VÀ CÁC CHUẨN MỰC GIAO TIẾP,**

**ỨNG XỬ TRONG XÃ HỘI.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- HS trình bày được một số chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

- Đưa ra được nhận xét về các hành vỉ giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay sau khi đối chiếu với các chuẩn mực xã hội.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

***- Năng lực riêng:***

-Rèn luyện được tính tự tin và khả năng tự nhận thức bản thân.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Không gian đủ rộng để tổ chức diễn đàn; tranh ảnh, băng rôn trang trí; ghế ngồi; micro và loa đài;...

-Thành lập BTC diễn đàn gồm: đại diện BGH, TPT Đội, đại diện Chi Đội trưởng một số lớp hoặc nhóm HS nòng cốt. BTC diễn đàn thống nhất mục tiêu, nội dung, cách tiến hành hoạt động và thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động và định hướng một số nội dung có liên quan đến chủ đề của diễn đàn.

-Thành lập Ban cố vấn: có thể mời 1 GVCN, 1 GV dạy môn Giáo dục công dân, 1 GV phụ trách công tác tư vấn tâm lí của trường; người dẫn chương trình (MC).

-Thông báo cho HS về mục tiêu để HS chuẩn bị các ý kiến trình bày, trao đổi trong diễn đàn.

-Tổng hợp những câu hỏi của HS về chủ đề diễn đàn.

-Những trường hợp, tình huống thực tế về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực của HS THCS ở địa phương.

-Thông điệp về giao tiếp, ứng xử tích cực, hiệu quả.

-Video về giao tiếp ứng xử.

**2. Đối với HS:**

- Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực.

- Chuẩn bị ý kiến trình bày, trao đổi trong diễn đàn “Giới trẻ hiện nay và các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội”.

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

- HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

- Thái độ HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1:** **Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

- HS hát quốc ca.

- Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.**

a. Mục tiêu:

-HS trình bày được một số chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

-Đưa ra được nhận xét về các hành vỉ giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay sau khi đối chiếu với các chuẩn mực xã hội.

**b. Nội dung:**

-Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

**c. Sản phẩm:**

- Các tiết mục văn nghệ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Ổn định tổ chức, đón tiếp đại biểu (nếu có).

- Người dẫn chương trình (MC) tuyên bố lí do và giới thiệu đại biểu, ban cố vấn.

- Văn nghệ chào mừng (nếu có).

- Người dẫn chương trình giới thiệu chủ đề của diễn đàn và nêu vấn đề để các HS cùng tham gia trao đổi.

Gợi ý nội dung trao đổi:

+ Các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội.

+ Ý nghĩa và tẩm quan trọng của việc thực hiện các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội.

+ Thực trạng hành vi giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay đối chiếu với các chuẩn mực xã hội.

- Người dẫn chương ưình mời các HS tham gia trao đổi, thảo luận các nội dung ữên (HS tự do trình bày những suy nghĩ, quan điểm của mình). Có thể mời 2- 3 HS cùng trình bày một nội dung để có sự so sánh, bổ sung. Sau khi không còn thêm ý kiến trao đổi, MC có thể mời Ban cố vấn cho ý kiến về các vấn đề mà HS đã trao đổi.

- Kết thúc diễn đàn, MC có thể cùng HS đưa ra một số thông điệp về ý nghĩa của việc thực hiện các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội.

**ĐÁNH GIÁ**

- HS hành vỉ giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- Yêu cầu HS suy ngẫm về những hành vỉ giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay

**TIẾT 3**. **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**Nội dung 1:**

**NHẬN DIỆN ĐIỂM TÍCH CỰC VÀ CHƯA TÍCH CỰC TRONG**

**HÀNH VI GIAO TIẾP,ỨNG XỬ CỦA BẢN THÂN (3 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

-Thực hiện được việc rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

+ Giao tiếp, ứng xử với người thân, bạn bè, thẩy cô và mọi người phù hợp với các chuẩn mực xã hội.

+ Giải quyết các vấn đề trong giao tiếp, ứng xử; trong quá trình thích nghi với những thay đổi của cuộc sống.

**\* Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Có trách nhiệm với hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

- Tự tin trong giao tiếp, ứng xử.

- Tôn trọng đối tượng giao tiếp.

- Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Những trường hợp, tình huống thực tế về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực của HS THCS ở địa phương.

- Thông điệp về giao tiếp, ứng xử tích cực, hiệu quả.

- Video về giao tiếp ứng xử.

**2. Đối với học sinh**

- Giấy trắng khổ A4, bút viết.

*- SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

- HS phân biệt được những lời nói lịch sự, tích cực và chưa lịch sự, chưa tích cực trong giao tiếp, ứng xử.

- Nhận ra ý nghĩa, tác dụng của những lời nói lịch sự, tích cực trong giao tiếp, ứng xử.

- Tạo bầu không khí vui vẻ, hứng thú tìm hiểu chủ đề mới.

**b. Nội dung:**

- Trò chơi "Lịch sự"

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tham gia trò chơi

**d. Tổ chức thực hiện**:

- Trò chơi “Lịch sự”

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.

- Người làm quản trò sẽ lần lượt đưa ra những lời yêu cầu, đề nghị. Nếu là những lời yêu cầu, đề nghị lịch sự (ví dụ như: Mời các bạn đứng lên/ Xin mời các bạn giơ hai tay lên cao/…) thì người chơi thực hiện động tác theo yêu cầu. Ngược lại, nếu lời yêu cầu, đề nghị chưa lịch sự (ví dụ như: Ê, đứng lên đi!/ Giơ tay lên ngay!/…) thì người chơi không được thực hiện theo.

- Nếu ai nhầm lẫn, tức là không làm theo những lời yêu cầu lịch sự, hoặc làm theo những lời yêu cầu không lịch sự, thì sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.

– Cử HS làm quản trò.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận về ý nghĩa của trò chơi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

- Tất cả HS trong lớp đều tham gia chơi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**

GV tổ chức cho HS thảo luận sau trò chơi: Em có suy nghĩ gì sau khi chơi trò chơi?

***GV kết luận****:* Những lời yêu cầu, đẽ nghị lịch sự, tích cực khi giao tiếp, ứng xử khiến người nghe cảm thấy hài lòng, dễ chịu và sẵn sàng thực hiện theo. Ngược lại những lời nói chưa lịch sự, chưa tích cực khiến người nghe cảm thấy bị xúc phạm, khó chịu và không muốn thực hiện yêu cầu.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu** **điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử**

**a. Mục tiêu**:

HS chỉ ra được những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử.

**b. Nội dung**:

- Hành vi giao tiếp, ứng xử.

**c. Sản phẩm**:

- Câu trả lời của hs

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* ***Nhiệm vụ 1****:* Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong mỗi tình huống.  -GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 1 dựa vào các gợi ý ở mục 1, 2 của Hoạt động 1 (SGK - trang 12).  -GV chia HS thành các nhóm, phân công mỗi nhóm nghiên cứu một tình huống và chỉ ra những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong mỗi tình huống.  -GV mời đại diện mỗi nhóm trình bày ý kiến. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.  -GV nhận xét, tổng hợp những ý kiến của HS và chốt lại:  *+* Tình huống 1: Lê và các bạn đã có những hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực. Đó là quên không xin lỗi khi đượcgỉúp đỡ; cười nói, làm ồn trong thư viện.  + Tình huống 2: Huy và cậu bé đã có những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực. Đó là cậu bé đã biết xin lỗi khi va phải người khác. Huy đã biết kiêm chế cơn giận và nhắc nhở cậu bé một cách nhẹ nhàng, không sử dụng bạo lực.  \* ***Nhiệm vụ 2****:* Nêu những biểu hiện tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ủng xử.  -GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 2 dựa vào các gợi ý ở mục 1, 2, Hoạt động 1 (SGK - trang 12).  -Các nhóm thảo luận, ghi kết quả ra giấy Ao, dưới hình thức bảng, sơ đồ tư duy,...  -Các nhóm trưng bày kết quả thảo luận.  -Thảo luận chung về những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực và chùa tích cực của HS THCS/ cộng đồng cư dân ở địa phương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Nhiệm vụ 1**: Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong mỗi tình huống.  **Nhiệm vụ 2**: Nêu những biểu hiện tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ủng xử.  -HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ và cử người ghi chép kết quả.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  -Sản phẩm hoạt động nhóm phải chỉ ra được điểm nào là tích cực, điểm nào là chưa tích cực trong hành vi của các nhân vật trong mỗi tình huống và giải thích rõ lí do.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  -GV tổng hợp các ý kiến và kết luận:  Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực:  + Mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp.  + Tôn trọng, quan tâm đến cảm xúc, nhu cẩu, lợi ích chính đáng của đối tượng giao tiếp.  + Tắng nghe tích cực khi người khác đang nói.  + Chân thành, cẩu thị, tìm những điểm hay, điểm tốt của người khác để khen ngợi và học tập họ.  + Sử dụng lời nói, cách nói phù hợp với người nghe.  + Kết hợp giữa lời nói với ngôn ngữ cơ thể một cách phù hợp khi giao tiếp.  + Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, cụ già, em nhỏ, phụ nữ có thai.  + Tôn trọng quy định vể trật tự, vệ sinh nơi công cộng.  **-** Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực:  + Coi thường, không tôn trọng đối tượng giao tiếp.  + Ngắt lời khi người khác đang nói mà không xin lỗi trước.  + Có những lời nói, hành động, cử chỉ làm tổn thưong đối tượng giao tiếp.  + Vứt rác bừa bãi, chen lấn, xô đẩy, cười đùa,... gây mất trật tự, vệ sinh nơi công cộng. | **1.Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử**  **Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực**:  + Mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp.  + Tôn trọng, quan tâm đến cảm xúc, nhu cẩu, lợi ích chính đáng của đối tượng giao tiếp.  + Tắng nghe tích cực khi người khác đang nói.  + Chân thành, cẩu thị, tìm những điểm hay, điểm tốt của người khác để khen ngợi và học tập họ.  + Sử dụng lời nói, cách nói phù hợp với người nghe.  + Kết hợp giữa lời nói với ngôn ngữ cơ thể một cách phù hợp khi giao tiếp.  + Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, cụ già, em nhỏ, phụ nữ có thai.  + Tôn trọng quy định vể trật tự, vệ sinh nơi công cộng.  **-Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực**:  + Coi thường, không tôn trọng đối tượng giao tiếp.  + Ngắt lời khi người khác đang nói mà không xin lỗi trước.  + Có những lời nói, hành động, cử chỉ làm tổn thưong đối tượng giao tiếp.  + Vứt rác bừa bãi, chen lấn, xô đẩy, cười đùa,... gây mất trật tự, vệ sinh nơi công cộng. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**(Tiết 2&3 )**